

Số: 41/2022/QĐCNTTLH

Cao Lãnh, ngày 01 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Đăng K và chị Đặng Thị Kiều T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu ngày 21/02/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trần Đăng K và chị Đặng Thị Kiều T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Trần Đăng K, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người yêu cầu: Đặng Thị Kiều T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham dự ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đăng K và chị Đặng Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị Kiều T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Đăng K1, sinh ngày 07/12/2009 và Trần Kiều N, sinh ngày 12/02/2015. Anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đăng K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Yến